

Số: 02/2019/QĐST-DS

Tiên Lãng, ngày 12 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Chính.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 07/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: Số 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình N – Chuyên viên cao cấp xử lý nợ; có mặt.

Anh Nguyễn Trọng Á, sinh năm 19XX, chị Nguyễn Minh T, sinh năm 19XX, ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19XX và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 19XX; cùng địa chỉ: Khu 6 thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng; đều có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 07/10/2015, anh Nguyễn Trọng Á, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ ký hợp đồng tín dụng số 633/2015/HĐTD vay SeABank số tiền 400.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 08/10/2015 đến 08/10/2020, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 9,9%/năm và lãi suất có thể được thay đổi theo thông báo của SeABank (*lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất khoản vay trong hạn*).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là toàn bộ quyền sử dụng 745 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 88, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: khu VI, thị trấn Tiên Lãng, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH315930; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: H02515 do UBND

huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/9/2006 cho hộ ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, do gặp khó khăn nên anh Â, chị T, ông T và bà Đ mới trả được 153.318.000 đồng nợ gốc và một phần nợ lãi. Từ ngày 30/9/2017 anh Â, chị T, ông T và bà Đ đã không thực hiện nghĩa vụ trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng. Tính đến ngày 20/6/2019 anh Â, chị T, ông T và bà Đ còn nợ SeABank tổng số tiền là 297.645.272 đồng (*Hai trăm chín bảy triệu sáu trăm bốn mươi năm nghìn hai trăm bảy hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 246.682.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 40.529.978 đồng; nợ lãi quá hạn: 10.433.294 đồng.

Ngày 23/7/2019, tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, anh Â, chị T, ông T và bà Đ và SeABank hòa giải được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành như sau:

Về số tiền nợ: Anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ còn nợ SeABank số tiền tính đến ngày 20/6/2019 là 297.645.272 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 246.682.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 40.529.978 đồng; nợ lãi quá hạn: 10.433.294 đồng.

Về thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến ngày 20/08/2019 anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ.

Về lãi suất: Anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 21/6/2019 với mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các văn bản đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ vi phạm cam kết trả nợ nêu trên thì SeABank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng 745 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 88, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: khu VI, thị trấn Tiên Lãng, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH315930; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: H02515 do UBND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/9/2006 cho hộ ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì ông Nguyễn Trọng Â, bà Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ SeABank cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ.

Về lệ phí: Các bên thỏa thuận để anh Nguyễn Trọng Â nộp cả tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, các đương sự giữ nguyên yêu cầu của mình; đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký

và các đương sự đồng thời đề nghị công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của những người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Â, chị T, ông T, bà Đ và SeABank đều có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Những người yêu cầu: Anh Â, chị T, ông T và bà Đ đều cư trú tại khu 6 thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, nên căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ngày 23/7/2019, tại Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, anh Â, chị T, ông T, bà Đ và SeABank đã hòa giải thành, thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành. Xét thấy: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của anh Â, chị T, ông T và bà Đ và SeABank đáp ứng đúng các điều kiện quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Các bên thỏa thuận anh Â chịu cả lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 370, 371, 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 07/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: Anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền tính đến ngày 20/6/2019 là 297.645.272 đồng (*Hai trăm chín bảy triệu sáu trăm bốn mươi năm nghìn hai trăm bảy hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 246.682.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 40.529.978 đồng; nợ lãi quá hạn: 10.433.294 đồng.

2. Về thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến ngày 20/08/2019 Anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ.

3. Về lãi suất: Anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa

thanh toán kể từ ngày 21/6/2019 với mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các văn bản đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

4. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ vi phạm cam kết trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng 745 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 88, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: khu VI, thị trấn Tiên Lãng, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH315930; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: H02515 do UBND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/9/2006 cho hộ ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì anh Nguyễn Trọng Â, chị Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ.

Điều 2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Trọng Â nhận chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Â đã nộp đủ 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011312 ngày 23 tháng 7 năm 2019.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Văn Chính